

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

Số: 05/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nam, ngày 17 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú: Xóm 2, Đ P, xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; chỗ ở hiện nay: Số 148, đường Phúc Đức, thành phố Trú Bắc, huyện Tân Trú, Đài Loan.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1983; Địa chỉ cư trú: Xóm 2, Đ P, xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Văn S được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Văn S.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Ph, anh S: Giao cho anh Nguyễn Văn S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Như Yên, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2010 và cháu Nguyễn Ngọc Thu Thủy, sinh ngày 12 tháng 02 năm 2012 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Ph cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh S 1.500.000đ/tháng/cháu, tổng cộng số tiền cấp dưỡng nuôi 02 cháu là 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng/tháng).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Văn S xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm, án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Ph tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm, án phí cấp dưỡng nuôi con tổng cộng là 300.000 đồng. Đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị Ph đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001502 ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam, chị Ph đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cục THADS tỉnh Hà Nam;
- UBND xã Nguyên Lý;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Trưởng

